

Số: /KH-UBND

Phú Thái, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Phú Thái

Thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 07/5/2026 của UBND thành phố về việc Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành xã Phú Thái xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Phú Thái, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện hiệu quả công tác bình đẳng giới nhằm tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của xã Phú Thái.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Đến năm 2030 giữ vững 75% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

2.2. Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- *Chỉ tiêu 1:* Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt 60% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 25% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 30% vào năm 2030.

2.3. Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- *Chỉ tiêu 1:* Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- *Chỉ tiêu 2:* Đến năm 2030 đạt trên 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; trên 80% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- *Chỉ tiêu 3:* Đảm bảo 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

2.4. Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- *Chỉ tiêu 1:* Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm xuống dưới 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm xuống dưới 18 ca sinh/1.000 phụ nữ vào năm 2030.

2.5. Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- *Chỉ tiêu 1:* Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt trên 50% vào năm 2030. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 35% vào năm 2030.

2.6 Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- *Chỉ tiêu 1:* Phần đầu đạt từ 85% dân số trở lên được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 3:* Mỗi quý có ít nhất 05 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- *Chỉ tiêu 4:* Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công duy trì hằng tháng có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện tốt về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

1.2. Thực hiện tốt chính sách bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên

các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và cả giai đoạn 2026-2030.

1.3. Xây dựng và triển khai các Chương trình nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới: Tích hợp nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học; phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

1.4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới. Hàng năm, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12.

1.5. Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới với các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ xã để triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ một cách đồng bộ, hiệu quả thông qua các hoạt động.

1.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các cơ quan, đơn vị về việc thực hiện công tác bình đẳng giới và triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn xã. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về bình đẳng giới và bạo lực trên cơ sở giới.

1.7. Tổ chức tốt việc thu thập số liệu thống kê trong các lĩnh vực liên quan tới thực hiện bình đẳng giới nói chung và việc thực hiện Chiến lược, kế hoạch nói riêng trong phạm vi của cơ quan, đơn vị nhằm phục vụ cho công tác xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách về bình đẳng giới và báo cáo hàng năm theo quy định.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Trong lĩnh vực chính trị

- Tăng cường truyền thông về trách nhiệm của cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và công tác cán bộ nữ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bình đẳng giới, nâng cao nhận thức về giới, về vai trò, vị thế của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị góp phần xóa bỏ các định kiến, quan niệm không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong đời sống xã hội; đồng thời đánh giá đúng vai trò, vị trí và năng lực của phụ nữ trong đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, đơn vị.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quyết định số

2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”.

- Tiếp tục quan tâm công tác cán bộ nữ, nhất là nguồn cán bộ trẻ; bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giữa nam và nữ về độ tuổi trong quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ nữ theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, ưu tiên lựa chọn cán bộ nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định bổ sung quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ nhằm bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý để đảm bảo tỷ lệ nữ theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị, công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ, những quy định về quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm tại các cơ quan, đơn vị.

2.2. Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách thu hút đầu tư, tạo môi trường thuận lợi để phát triển doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ và các ngành, nghề sử dụng nhiều lao động nữ; khuyến khích doanh nghiệp tạo việc làm bền vững, bảo đảm điều kiện làm việc, thu nhập và cơ hội thăng tiến bình đẳng cho lao động nữ.

- Cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu thị trường lao động và đào tạo nghề có phân tích theo giới; nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động, tạo điều kiện để lao động nữ tiếp cận thông tin việc làm và cơ hội phát triển kinh tế.

- Đẩy mạnh đào tạo kỹ năng chuyển đổi số, thương mại điện tử, tiếp thị trực tuyến, quản lý tài chính số; hỗ trợ phụ nữ ứng dụng khoa học - công nghệ, công nghệ sạch vào sản xuất, chế biến, phát triển sản phẩm và tham gia các nền tảng số.

- Triển khai chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Tăng cường kết nối phụ nữ khởi nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức tín dụng. Hỗ trợ tư vấn pháp lý, quản trị, chuyển giao công nghệ và xây dựng thương hiệu sản phẩm. Tạo điều kiện tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường và tham gia chuỗi giá trị. Bảo đảm phụ nữ được tiếp cận bình đẳng các nguồn lực kinh tế (đất đai, tín dụng, thông tin thị trường, khoa học - công nghệ, chính sách); ưu tiên hỗ trợ phụ nữ nghèo, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn vay vốn phát triển sản xuất, cải thiện sinh kế.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của sàn giao dịch việc làm, công tác tư vấn giới thiệu việc làm; kết nối giữa doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người lao động trong việc tuyển dụng lao động đảm bảo nguyên tắc bình đẳng

giới. Thiết lập hệ thống thông tin, thống kê thị trường lao động thống nhất gồm 3 hệ thống: hệ thống thông tin hướng nghiệp, dạy nghề; hệ thống thông tin dịch vụ việc làm; hệ thống thông tin thị trường lao động, qua đó tăng cơ hội việc làm đối với người lao động nói chung và lao động nữ nói riêng, đặc biệt là cơ hội việc làm trong khu vực công nghiệp, dịch vụ.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tạo việc làm, có cơ chế chính sách tạo việc làm phù hợp. Đặc biệt, quan tâm hỗ trợ đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ do nữ làm chủ; các doanh nghiệp thu hút, sử dụng nhiều lao động nữ, các làng nghề, các hộ sản xuất hàng xuất khẩu; tập trung nguồn vốn nhiều hơn cho các khu vực có đất nông nghiệp chuyển đổi mục đích sử dụng.

- Tăng cường hoạt động các Câu lạc bộ doanh nhân nữ; Mô hình phụ nữ phát triển kinh tế, làm kinh tế giỏi; triển khai các mô hình đào tạo, cung cấp kiến thức, kỹ năng hỗ trợ phụ nữ thành lập, khởi sự doanh nghiệp, phát triển năng lực kinh doanh...

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách bảo đảm, thúc đẩy bình đẳng giới trong kinh tế, lao động, việc làm; việc thực thi các chính sách đối với lao động nữ trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn xã.

2.3. Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; nâng cao nhận thức, trách nhiệm về đảm bảo bình đẳng giới trong gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho cấp ủy đảng, chính quyền, nhân dân; đồng thời phê phán, lên án các hành vi bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới. Hàng năm, tổ chức các chiến dịch, sự kiện tuyên truyền vận động về phòng, chống bạo lực gia đình, tập trung cao điểm vào các dịp kỷ niệm các ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), ngày gia đình Việt Nam (28/6) và ngày thế giới phòng chống bạo lực đối với phụ nữ (25/11).

- Hằng năm tổ chức phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12) bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2030.

- Đẩy mạnh xây dựng gia đình văn hóa gắn với thúc đẩy bình đẳng giới

trong gia đình; duy trì, nhân rộng và nâng cao hiệu quả các mô hình về bình đẳng giới và các cơ sở cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình: câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực; mô hình nam giới tiên phong thúc đẩy bình đẳng giới; mô hình truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại các trường học trên địa bàn xã.

Triển khai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với điều kiện thực tế theo hướng tăng đối tượng tham gia, tăng lợi ích các dịch vụ, đảm bảo tính sẵn sàng hỗ trợ các nhóm đối tượng liên quan khi có nhu cầu được trợ giúp.

- Đẩy mạnh các hoạt động phòng ngừa, phát hiện và xử nghiêm các hành vi bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới. Thực hiện việc hỗ trợ, can thiệp cho nạn nhân bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới tại các cơ sở y tế, cơ sở bảo trợ xã hội...; hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về theo quy định. Phổ biến rộng rãi thông tin về hệ thống các cơ quan, tổ chức, đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho nạn nhân.

2.4. Trong lĩnh vực y tế

- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng, chất lượng, tăng cường nhân lực y tế, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ sinh sản có chất lượng.

- Mở rộng các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là sức khỏe sinh sản.

- Kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm các cơ sở y tế tư nhân, phòng khám, siêu âm chẩn đoán thai nhi vì mục đích lựa chọn giới tính; tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử về giới nhằm giảm thiểu các hệ lụy xã hội do mất cân bằng giới tính.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nam giới tham gia thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình; mở rộng các hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và tránh thai an toàn đối với người chưa thành niên và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản kế hoạch hóa gia đình linh hoạt, phù hợp và dễ tiếp cận.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe cho nhân dân của ngành y tế.

2.5. Trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về sự cần thiết, vai trò và tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực trong phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực nữ. Tập trung phát triển các

trường chất lượng cao và nâng cao năng lực đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn xã; đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia học giáo dục nghề nghiệp.

- Phát triển mạng lưới trường học các cấp, trường liên thông, nhiều cấp học đảm bảo đủ điều kiện tổ chức học tập cho tất cả các đối tượng. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức và người dân đầu tư phát triển các loại hình giáo dục ngoài công lập. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - các tổ chức xã hội và cộng đồng; xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường và cộng đồng xã hội trong việc tham gia làm chuyển biến chất lượng, phát triển giáo dục.

- Huy động toàn xã hội chăm lo sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, bảo đảm công bằng xã hội trong giáo dục và đào tạo; thực hiện các chính sách ưu tiên đối với các đối tượng khó khăn, đặc biệt là các đối tượng chính sách, người nghèo, người khuyết tật. Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc Mầm non đến Trung học phổ thông trên địa bàn theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ nữ tham gia các chương trình đào tạo sau đại học, đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Đưa nội dung về giới vào chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước, đào tạo lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ công chức, viên chức và cán bộ lãnh đạo, quản lý; lồng ghép nội dung về giới trong các bài giảng tại các cơ sở giáo dục, đặc biệt là ở các cấp học phổ thông.

2.6. Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, đoàn thể tăng cường các hoạt động quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các nội dung về bình đẳng giới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Cập nhật các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới góp phần xóa bỏ các quan niệm, tư tưởng lạc hậu, định kiến giới. Đề cao vai trò của nam và nữ trong gia đình và xã hội.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hằng năm của phòng, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị; các chương trình mục tiêu quốc gia, các

chương trình, dự án, đề án liên quan khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và huy động từ cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác.

- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các chỉ tiêu tại Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã quản lý nhà nước về công tác bình đẳng giới trong phạm vi toàn xã.

- Hằng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai Kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới; Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”.

- Lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của ngành Y tế; tổ chức thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2026 - 2030; chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý, giám sát nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai không an toàn, tỷ lệ tử vong mẹ liên quan đến thai sản và tình trạng sinh con ở vị thành niên. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào giảng dạy đảm bảo các nội dung phù hợp cho học sinh của từng cấp học.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong thực hiện công tác bình đẳng giới; hỗ trợ xây dựng cơ sở dữ liệu về giới và nâng cao năng lực số cho phụ nữ trên địa xã.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân thành phố, tham mưu việc tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch theo quy định

Chủ trì tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 1; chỉ tiêu 1, 2 tại mục tiêu 6; chỉ tiêu 3 tại mục tiêu 3; chỉ tiêu 1, 2, 3 tại mục tiêu 4; chỉ tiêu tại mục tiêu 5 của Kế hoạch.

2. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã hàng năm, 5 năm.

- Tham mưu, đề xuất các chính sách, chương trình, kế hoạch trợ giúp phát triển các doanh nghiệp nhỏ, đặc biệt là các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

- Căn cứ kế hoạch phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động bình đẳng giới theo quy định trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Thực hiện việc hướng dẫn lồng ghép vấn đề bình đẳng giới và thẩm định việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn, trợ giúp pháp lý nhằm ngăn ngừa, hạn chế những tiêu cực do hậu quả của bạo lực trên cơ sở giới gây ra.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông giáo dục về công tác bình đẳng giới. Chủ trì, hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền giáo dục, đạo đức, lối sống trong gia đình; Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình gắn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các sản phẩm, dịch vụ văn hoá và hoạt động vui chơi, giải trí bảo đảm bình đẳng giới; cung cấp thông tin, kiến thức nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới”.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 tại mục tiêu 3; chỉ tiêu 3,4 tại mục tiêu 6 của Kế hoạch.

5. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phòng ngừa, điều tra, xử lý tội phạm liên quan đến bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; quấy rối, xâm hại phụ nữ, trẻ em; mua bán người; phát huy vai trò cơ quan thường trực giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn xã.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về bình đẳng giới; tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với lao động nữ theo quy định.

- **Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã:** Tiếp tục triển khai và nhân rộng mô hình Địa chỉ tin cậy trong cộng đồng; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên về phòng chống bạo lực gia đình và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tham gia hỗ trợ, tham vấn phụ nữ, trẻ em là nạn nhân của các vụ việc bạo lực, xâm hại.

- **Đề nghị Công đoàn xã:** Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật về bình đẳng giới; giám sát việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ tại doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Thái. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có phát sinh, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh về Phòng Văn hóa – Xã hội xã để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Tiến Nhuận